

**HĐND XÃ PHÚ THIỆN
BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 34 /BC-BKTNS

Phú Thiện, ngày 19 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT - XH, đảm bảo AN – QP năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 trên địa bàn xã Phú Thiện.
(*Trình tại kỳ họp thứ Năm của HĐND xã Khóa V*)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Phú Thiện

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ kế hoạch số 10/KH-HĐND xã Phú Thiện ngày 20 tháng 11 năm 2025 về việc tổ chức Kỳ họp thứ Năm, Hội đồng nhân dân xã khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ vào báo cáo 398/BC-UBND xã Phú Thiện ngày 16 tháng 12 năm 2025 về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH, đảm bảo AN-QP năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 trên địa bàn xã Phú Thiện.

Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND xã đã tổ chức cuộc họp thẩm tra và thống nhất ý kiến như sau:

I. Căn cứ pháp lý, thẩm quyền.

Việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm an ninh – quốc phòng năm 2025 và xây dựng chương trình công tác năm 2026 trên địa bàn xã có ý nghĩa quan trọng. Đây là cơ sở để nhìn nhận kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân, từ đó rút ra kinh nghiệm, xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp cho năm 2026, góp phần nâng cao hiệu thúc đẩy phát triển bền vững và giữ vững ổn định trên địa bàn xã.

Theo điểm a khoản 3 Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Hội đồng nhân dân xã có thẩm quyền quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm, bảo đảm phù hợp với quy hoạch của cấp trên. Việc UBND xã trình kế hoạch là đúng thẩm quyền, đúng quy trình và đúng quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm tra

A: Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2025

1. Tình hình chung

Xã Phú Thiện được thành lập năm 2025 trên cơ sở sáp nhập thị trấn Phú Thiện và 3 xã Ia Sol, Ia Piar, Ia Yeng. Xã có diện tích hơn 262 km², dân số hơn

49.300 người với 11 dân tộc cùng sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 60%. Toàn xã có 37 thôn, tổ dân phố. Tỷ lệ hộ nghèo còn 4,07%, hộ cận nghèo 8,8%, chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Sau khi thành lập, UBND xã đã nhanh chóng kiện toàn tổ chức, ban hành và triển khai chương trình công tác năm 2025. Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện quyết liệt, rõ trách nhiệm, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm. UBND xã chủ động phối hợp với các cơ quan cấp trên, kịp thời tháo gỡ khó khăn, qua đó tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh cơ bản ổn định và đạt nhiều kết quả tích cực.

3. Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2025

Tổng giá trị sản phẩm ước đạt hơn 2.014 tỷ đồng. Các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp – xây dựng và dịch vụ đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, tốc độ tăng trưởng ổn định, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế chung của xã.

4. Lĩnh vực kinh tế

Nông, lâm nghiệp: Sản xuất nông nghiệp diễn ra đúng thời vụ, năng suất ổn định; chăn nuôi được duy trì, dịch bệnh được khống chế kịp thời; công tác bảo vệ rừng được tăng cường, không xảy ra cháy rừng, phá rừng.

Thủy lợi, phòng chống thiên tai: Chủ động khắc phục hậu quả thiên tai, hỗ trợ người dân ổn định đời sống và phục hồi sản xuất.

Xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt, hiện xã đạt 11/19 tiêu chí; có 12 sản phẩm OCOP đạt 3 sao.

5. Công nghiệp, thương mại – dịch vụ

Hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại – dịch vụ phát triển ổn định. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ vượt kế hoạch. Công tác quản lý trật tự xây dựng được tăng cường, các trường hợp vi phạm được xử lý theo quy định.

6. Đầu tư xây dựng và quy hoạch

Tổng vốn đầu tư công năm 2025 đạt tỷ lệ giải ngân khoảng 83%, đa số công trình được triển khai và hoàn thành đúng kế hoạch. Công tác quy hoạch chung xã đã được phê duyệt, tạo cơ sở cho phát triển lâu dài.

7. Tài nguyên – môi trường

Công tác quản lý đất đai được chú trọng, nhiều hồ sơ cấp giấy chứng nhận và chuyển mục đích sử dụng đất được giải quyết. Thực hiện hiệu quả chiến dịch làm sạch dữ liệu đất đai. Các vi phạm về đất đai, môi trường được kiểm tra, xử lý nghiêm.

8. Tài chính – ngân sách

Thu ngân sách trên địa bàn vượt dự toán; chi ngân sách được điều hành chặt chẽ, đúng quy định, đảm bảo cân đối thu – chi và phục vụ các nhiệm vụ phát triển của địa phương.

9. Công tác giảm nghèo

Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2025 giảm còn 2,70%, đạt chỉ tiêu tỉnh giao. Công tác giảm nghèo tiếp tục được triển khai đồng bộ, góp phần cải thiện đời sống Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

B. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2026

1. Mục tiêu tổng quát năm 2026

Tập trung phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội, kịp thời hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực xây dựng hạ tầng. Tiếp tục tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, liên kết chuỗi giá trị; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới và phát triển sản phẩm OCOP. Quan tâm bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển du lịch. Chủ động phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường, quản lý tốt đất đai, tài nguyên. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026 (dự kiến)

Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,6%; tổng giá trị sản phẩm khoảng 2.118 tỷ đồng.

Công nghiệp – xây dựng và dịch vụ tiếp tục là động lực tăng trưởng chính.

Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ khoảng 1.202 tỷ đồng; tổng thu ngân sách trên địa bàn hơn 27 tỷ đồng.

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 93%; giảm tỷ lệ hộ nghèo khoảng 0,9%.

Tăng số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ em.

Giữ ổn định tỷ lệ che phủ rừng; 100% dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh.

Nâng tỷ lệ thu gom rác thải nông thôn; phấn đấu giải ngân 100% vốn đầu tư công.

Tiếp tục hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới, nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a. Công tác chỉ đạo, điều hành

Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành theo hướng phục vụ người dân và doanh nghiệp; làm việc rõ người, rõ việc, rõ kết quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Khắc phục các tồn tại năm 2025, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm 2026 và kế hoạch giai đoạn 2026–2030 ngay từ đầu năm.

b. Lĩnh vực kinh tế

Tổ chức tốt sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng hiệu quả, ứng dụng công nghệ cao.

Phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại; chủ động phòng chống dịch bệnh.

Đẩy mạnh xây dựng sản phẩm OCOP, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, phấn đấu đạt thêm 3 tiêu chí nông thôn mới trong năm 2026.

Tăng cường bảo vệ rừng, quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường; chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

Phát triển thương mại – dịch vụ, bảo đảm cung ứng hàng hóa, bình ổn giá cả, nhất là dịp Tết Nguyên đán 2026.

Quản lý chặt chẽ thu – chi ngân sách, tăng thu, tiết kiệm chi, chống thất thu và lãng phí.

c. Thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hàng hóa bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao. Từng bước hình thành các chuỗi giá trị nông sản chủ lực, nâng cao thu nhập cho người dân. Phát triển khu trung tâm xã Phú Thiện trở thành trung tâm kinh tế – dịch vụ – văn hóa, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững giai đoạn 2025–2030.

III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách

Qua thẩm tra báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT - XH, đảm bảo AN – QP năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 trên địa bàn xã, Ban Kinh tế – Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo đã trình. Tuy nhiên, để đánh giá một cách toàn diện và hoàn thiện hơn về tình hình phát triển kinh tế – xã hội của địa phương, đề nghị UBND xã làm rõ và điều chỉnh một số nội dung sau:

Về diện tích tự nhiên của xã (Trang 1): Nội dung hiện tại ghi “Xã có diện tích tự nhiên hơn 262,87 km” là chưa đúng về đơn vị đo lường. Diện tích phải được thể hiện bằng đơn vị mét vuông, héc-ta hoặc kilômét vuông (km²), không sử dụng đơn vị km vì đây là đơn vị đo chiều dài. Do đó, cần điều chỉnh lại cho đúng thành: “Xã có diện tích tự nhiên 262,87 km²”.

Về công tác quản lý trật tự xây dựng (Trang 4): Báo cáo nêu tổng số công trình vi phạm là 04 công trình, tổng số tiền xử phạt 57,5 triệu đồng, trong đó mới nộp ngân sách 11,5 triệu đồng. Tuy nhiên, báo cáo chưa đề cập đến số tiền còn lại 46 triệu đồng.

Về nội dung cấp gạo cho học sinh Trường TH Lý Tự Trọng (Trang 7): Báo cáo ghi cấp 5.760 kg gạo cho 06 học sinh, số liệu này chưa hợp lý vì bình quân mỗi học sinh nhận hơn 960 kg gạo/năm, cao bất thường so với định mức hiện hành. Theo quy định, mỗi học sinh được hỗ trợ 15 kg/tháng trong 9 tháng, tương đương 135 kg/học sinh/năm. Như vậy, với 06 học sinh, tổng số gạo được cấp chỉ là 810 kg (6 x 135 kg).

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã trình HĐND xã xem xét, thảo luận và quyết định.

Nơi nhận:

- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Thành viên Ban KT- NS;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đương Văn Tuấn

XUẤT QUẢN
2025 TRU